

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 252/2023/HS-ST
Ngày 16-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Bà Võ Thị Hồng Tươi;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Từ Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2023/QĐXXST-HS ngày 05/10/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hiền T, sinh năm 1985 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: Ấp Thượng, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; có một anh sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1996; địa chỉ: Đường N, khu dân cư T, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 26/7/2023, bị cáo Nguyễn Hiền T đi bộ từ phòng trọ đến khu công nghiệp N thuộc phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi bị cáo đi đến đoạn đường D1 trong khu công nghiệp thấy sát lề đường

có 01 xe ô tô tải biển số 61C-364.18 đang đậu, kính chắn gió hai bên hông cửa xe không kéo lên. Bị cáo nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp. Bị cáo đi đến cạnh xe ô tô biển số 61C-364.18, chồm người vào trong cabin xe thông qua kính chắn gió, thấy trên ghế ngồi bên lơ có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB, màu vàng nên dùng tay lấy điện thoại cất vào người rồi tiếp tục đi bộ đến đường N tại khu dân cư K thuộc phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bị cáo lấy sim điện thoại của bị cáo gắn vào điện thoại vừa chiếm đoạt để sử dụng. Khoảng 15 phút sau, anh Nguyễn Văn T2 phát hiện bị mất điện thoại nên đã cùng với anh Nguyễn Văn H dò theo định vị của điện thoại để tìm tài sản. Khi đến đoạn đường N, thấy bị cáo đang ngồi trên ghế đá cạnh đường cầm điện thoại của anh T2 nên giữ bị cáo lại cùng vật chứng và trình báo vụ việc đến Đ để xử lý bị cáo.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB, màu vàng của anh Nguyễn Văn T2, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại; 01 thẻ sim điện thoại mạng Vietnam Mobile, số 0566.229.550 của bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79 ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB, màu vàng đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 26/7/2023 trị giá 2.800.000 đồng.

Tại cáo trạng số 270/CT-VKSTU ngày 03 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hiền T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Xét 01 sim điện thoại số 0566.229.550 của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 26/7/2023 tại đoạn đường D, khu công nghiệp N thuộc phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hiền T đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone của anh Nguyễn Văn T2 trị giá 2.800.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 270/CT-VKSTU ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn, nhất thời phạm tội. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt quy định của pháp luật. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 01 sim số 0566.229.550 thu giữ của bị cáo. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về việc xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo vẫn đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiền T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại di động số 0566.229.550 đựng trong bì thư được niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Hiền T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- VKSND TP Tân Uyên (01);
- Công an TP Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND phường nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết